

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)	
I. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng dù chỉ một đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	- Hàng hóa có đề xuất đủ: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa	- Có cam kết hàng hóa mới 100%. - Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng. - Có cam kết giá gói thầu đã bao gồm giá trị hàng hóa và các loại thuế, phí và chi phí theo quy định hiện hành (<i>chi</i>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)	
		<i>phí vận chuyển, lắp đặt, huấn luyện, đào tạo, hướng dẫn sử dụng bàn giao cho đơn vị cho đơn vị sử dụng).</i>	
		- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
II. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa			
1	Biện pháp cung cấp, lắp đặt thiết bị	Có biện pháp lắp đặt chi tiết hợp lý cho tất cả các hệ thống thiết bị, có biểu tiến độ thi công lắp đặt chi tiết hợp lý. <i>Yêu cầu về bảo hành/hỗ trợ kỹ thuật)</i> Có tài liệu hướng dẫn, vận hành các trang thiết bị sau: Máy hút ẩm công nghiệp, Máy rửa bát công nghiệp, máy ủ giá đỗ công nghiệp.	Đạt
		<i>Không có yêu cầu về bảo hành/hỗ trợ kỹ thuật)</i> Có tài liệu hướng dẫn, vận hành các trang thiết bị nêu trên.	Không đạt
2	Giải pháp sử dụng hàng hóa hiệu quả	Nhà thầu trình bày một số nguyên nhân thường gây lỗi hư hỏng cho từng thiết bị và giải pháp khắc phục tình trạng hư hỏng trên.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
III. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;			
1	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Có Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì. Thời gian bảo hành \geq Thời gian bảo hành tại Chương V của HSMT này	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)	
		Không có Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hoặc thời gian bảo hành < Thời gian bảo hành tại Chương V của HSMT này	Không đạt
2	Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Có thuyết minh chế độ bảo hành và trách nhiệm trong quá trình bảo hành theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không có thuyết minh bảo hành và trách nhiệm trong quá trình bảo hành theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
3	Cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	Có cam kết đảm bảo cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	Đạt
		Không có cam kết đảm bảo cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	Không đạt
4	Hỗ trợ bảo hành	Có cam kết của Nhà sản xuất/ đơn vị nhập khẩu về việc các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế cho nhà thầu tham dự gói thầu này đối với: Máy hút ẩm công nghiệp; Máy rửa bát; Máy ủ giá đỗ công nghiệp.	Đạt
		Không có cam kết của Nhà sản xuất/ đơn vị nhập khẩu về các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế cho nhà thầu tham dự gói thầu này đối với hàng hóa: Máy hút ẩm công nghiệp; Máy rửa bát.	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)	
IV	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam	Đạt
		Không có cam kết hàng hóa được cung cấp thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam	Không đạt
V	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và phải đề xuất được biện pháp giải quyết.	Đạt
		Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường hoặc không đề xuất được biện pháp giải quyết	Không đạt
VI	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, không vượt quá 45 ngày.	Đạt
		Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, vượt quá 45 ngày.	Không đạt
VII. Uy tín của nhà thầu			
1	Uy tín thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	Không có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong thời gian từ năm 2022 trở lại đây	Đạt
		Không có cam kết hoặc Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)	
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn trên được xác định là đạt	Đạt	
	Có 1 tiêu chuẩn trở lên được xác định là không đạt	Không đạt	

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.